

Bản án số: 18/2020/HS - ST
Ngày 26/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Minh Huân;
2. Bà Nguyễn Thị Nhạn;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Mạnh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Nhà văn hóa tổ 2, phường Ô, thị xã S, tỉnh L. Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020. Đối với bị cáo:

Nguyễn Việt D; Tên gọi khác: Nguyễn Thanh D; Sinh ngày 28 tháng 12 năm 1980, tại thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKKHKT: Tổ 19, phường K, thành phố L, tỉnh L; Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, phường Ô, thị xã S, tỉnh L. Nghề nghiệp: tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố là: ông Nguyễn Viết Đ - Sinh năm 1958; Mẹ là: bà Nguyễn Thị S - Sinh năm 1958, hiện cùng trú tại Tổ 2, phường Ô, thị xã S, tỉnh L; Vợ là: Trần Thị Lan A - Sinh năm 1985, hiện không rõ nơi cư trú. Gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo có 01 con gái sinh năm 2007 hiện đang ở cùng ông bà nội tại Tổ 2, phường Ô, thị xã S, tỉnh L.

Tiền án: Năm 2004 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sa Pa (nay là thị xã Sa Pa) xét xử về tội trộm cắp tài sản, xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày 07/09/2004, bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm của bản án này vào ngày 18/11/2004. Ngày 12/11/2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sa Pa (nay là thị xã Sa Pa) xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 24/2016/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17/10/2018 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm của bản án này ngày 24/01/2017 tính đến ngày bị cáo phạm tội (ngày 26/3/2020) bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/03/2020, hiện bị cáo đang bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ công an thị xã Sa Pa. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: 1. Anh Phạm Xuân B – Địa chỉ: Tổ 2, phường Ô Q, thị xã S, tỉnh L. Vắng mặt tại phiên tòa; 2. Cháu Nguyễn Trần Yến N – Địa chỉ: Tổ 2, phường Ô, thị xã S, tỉnh Li. Người giám hộ của cháu Nguyễn Trần Yến N là bà Nguyễn Thị P – Địa chỉ: Tổ 2, phường Ô, thị xã S, tỉnh Li. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 45 phút ngày 26/03/2020 tổ công tác công an thị xã Sa Pa phối hợp với công an phường Ô Quý Hồ, thị xã Sa Pa phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Việt D và Phạm Xuân Bình đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi áo khoác trước ngực bên trái của Nguyễn Việt D đang mặc trên người 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong gói giấy bạc màu trắng là chất bột khô, vón cục, màu trắng, theo lời khai của Dũng là Heroine; Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Dũng đang mặc trên người 02 tờ tiền Polyme, tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, mệnh giá mỗi tờ là 100.000 đồng Dũng khai nhận đó là tiền vừa bán ma túy cho Bình. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Bình 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong gói giấy bạc màu trắng là chất bột khô, vón cục, màu trắng, theo lời khai của Bình là heroine vừa mua được của Dũng. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dũng, Bình và thu giữ các tang vật kể trên, ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Việt D 01 điện thoại di động; Thu giữ của Phạm Xuân Bình 01 điện thoại di động.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ Dũng khai nhận: Chiều ngày 25/03/2020 Dũng đi từ nhà ở tổ 2 phường Ô Quý Hồ, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai lên khu vực cầu trắng thuộc địa phận tỉnh Lai Châu để tìm mua ma túy sử dụng, thì gặp một người đàn ông không quen biết mặc đồ dân tộc Mông, qua nói chuyện Dũng biết người đàn ông này tên Báo, có bán ma túy nên Dũng đã hỏi mua 01 gói ma túy với số tiền là 500.000 đồng. Sau đó Dũng đem số ma túy này về nhà sử dụng một phần, phần còn lại Dũng chia ra làm 02 phần và gói lại bằng giấy bạc màu trắng để trong túi áo khoác đang mặc trên người. Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 26/03/2020, Dũng nhận được điện thoại của Bình hỏi có ma túy không? Dũng trả lời có, Bình bảo bán cho Bình hai trăm Dũng bảo Bình ra chỗ ngã ba, sau khi nghe điện thoại của Bình xong Dũng mặc chiếc áo khoác có cất giấu 02 gói ma túy trước đó và đi bộ ra khu vực ngã ba rẽ vào xã Ngũ Chỉ Sơn thì gặp Bình ở đó, Dũng lấy 01 gói ma túy đưa cho Bình và nhận 200.000 đồng từ Bình đưa lại thì bị cơ quan công an bắt quả tang.

Ngày 26/03/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Sa Pa đã ra quyết định số 19, trưng cầu giám định về ma túy đối với số vật chứng đã thu giữ của Nguyễn Việt D và Phạm Xuân Bình.

Tại bản kết luận giám định số 73/GĐMT ngày 27/03/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

+Mẫu M1: Gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột khô vón cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Việt D có trọng lượng 0,20 gam gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

+ Mẫu M2: Gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột khô, vón cục màu trắng thu giữ của Phạm Xuân Bình có trọng lượng 0,04 gam gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 22/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố bị cáo Nguyễn Việt D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo 26/03/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Việt D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét nơi ở của Nguyễn Việt D; Biên bản niêm phong đồ vật tạm giữ; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Bản kết luận giám định số 73/GĐMT ngày 27/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai; Biên bản mở niêm phong và kiểm tra hai chiếc điện thoại thu giữ trong vụ án; Các biên bản

xác minh; Biên bản xét nghiệm chất ma túy; Bản tự khai, biên bản ghi lời khai của bị cáo; *Bản kết luận điều tra số 06 ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Sa Pa*. Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 22/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 26/03/2020, tại phường Ô Quý Hồ, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai, bị cáo Nguyễn Việt D đã thực hiện hành vi mua bán trái phép 0,24 gam Heroine, thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa truy tố bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết về xã hội cũng như pháp luật của nhà nước. Bị cáo nhận thức được hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*" là vi phạm pháp luật, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật và muốn kiếm lời bất chính nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Việt D là người có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét điều kiện hoàn cảnh của gia đình bị cáo rất khó khăn, mẹ của bị cáo bị tai biến phải nằm liệt giường, bố của bị cáo cũng bị tai biến thường xuyên phải đi bệnh viện điều trị và hiện không có khả năng lao động, con của bị cáo còn nhỏ chưa có khả năng lao động. Bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và cần xem xét đến gia cảnh khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo Nguyễn Việt D cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như gia cảnh của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn để trừng trị, đồng thời tạo điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*". Song xét thấy

điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Việt D là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại OPPO màu đen và 02 Sim điện thoại thu giữ của Phạm Xuân Bình, đây là vật chứng của vụ án, Bình đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với bị cáo Dũng mua ma túy. Do đó, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại OPPO A5S màu đen, lắp 01 Sim điện thoại Viettel số 0865383184 thu giữ của bị cáo Nguyễn Việt D, bị cáo mượn của con gái là Nguyễn Trần Yến N để liên lạc mua bán ma túy, nhưng cháu Nguyễn Trần Yến N không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 03 ngày 06/5/2020 trao trả chiếc điện thoại trên cho Nguyễn Trần Yến N là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Việt D phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo 26/03/2020.

[3] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Việt D. Theo Ủy nhiệm chi Công an thị xã Sa Pa nộp vào tài khoản số 394909030078 tại Kho bạc nhà nước thị xã Sa Pa của Công an thị xã Sa Pa. Mã ĐVQHNS 9030078.

- 01 điện thoại OPPO màu đen và 02 Sim điện thoại Sim 1: 0639471940; Sim 2: 0356841122) thu giữ của Phạm Xuân Bình.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thị xã Sa Pa với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sa Pa ngày 17/6/2020.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 nghị quyết 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Việt D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thị xã SP 2.
- Công an thị xã Sa Pa;
- PV 06 Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo 1;
- NLQ 2;
- THADS thị xã Sa Pa;
- Lưu Hồ sơ HS, HSTHA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Thắng